

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49/2010/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung các văn bản của Ủy ban nhân dân
thành phố Hồ Chí Minh quy định thủ tục hành chính áp dụng
tại Ban Quản lý Khu Nam trong lĩnh vực Xây dựng và Đất đai**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND-ĐA30 ngày 20 tháng 4 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý đầu tư và xây dựng Khu đô thị mới Nam thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Ban Quản lý Khu Nam) tại Tờ trình số 71/TTr-BQLKN ngày 16 tháng 7 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sửa đổi, bổ sung và thay thế các văn bản quy định thủ tục hành chính áp dụng tại Ban Quản lý Khu Nam như sau:

1. Về sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định thủ tục hành chính:

1.1. Cấp phép xây dựng tạm, mã số hồ sơ: 029776

a) Sửa đổi phụ lục (kèm theo Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh) như sau:

- Sửa đổi, bổ sung mẫu đơn xin phép xây dựng tạm (Mẫu 4), thành mẫu 4a (đính kèm).

- Hủy bỏ mẫu 2: Giấy cam kết không tranh chấp, khiếu nại về ranh giới thửa đất

- Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006);

- Hủy bỏ mẫu 1: Giấy cam kết tự phá dỡ công trình khi Nhà nước thực hiện quy hoạch - Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006)".

b) Sửa đổi Điều 14 Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

“Điều 14. Thủ trưởng Ban Quản lý đầu tư và xây dựng các Khu đô thị mới, Khu Công nghiệp, chế xuất thành phố, Khu Công nghệ cao thành phố đã có quy chế hoạt động được cấp có thẩm quyền ban hành

Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho Thủ trưởng Ban Quản lý đầu tư và xây dựng các Khu đô thị mới, Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao đã có quy chế hoạt động được cấp có thẩm quyền ban hành thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng tất cả các công trình xây dựng mới, công trình sửa chữa, cải tạo mà theo quy định phải xin cấp giấy phép xây dựng trong phạm vi ranh giới được giao quản lý, trừ các công trình quy định không phải xin giấy phép xây dựng tại khoản 1 Điều 5 của Quy định này”.

1.2. Điều chỉnh Giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ, mã số hồ sơ: 029832

Sửa đổi khoản 1 Điều 23 Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

“a) Khi có nhu cầu điều chỉnh thiết kế xây dựng công trình khác với nội dung Giấy phép xây dựng đã được cấp, chủ đầu tư phải xin điều chỉnh Giấy phép xây dựng

trước khi thi công xây dựng công trình theo nội dung điều chỉnh. Cơ quan cấp Giấy phép xây dựng là cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh Giấy phép xây dựng đảm bảo phù hợp quy hoạch xây dựng và chịu trách nhiệm về nội dung cho phép điều chỉnh. Nội dung điều chỉnh Giấy phép xây dựng được ghi bổ sung vào mục “gia hạn, điều chỉnh” trong Giấy phép xây dựng đã được cấp.

b) Hồ sơ xin điều chỉnh Giấy phép xây dựng gồm:

- Đơn xin điều chỉnh Giấy phép xây dựng;
- Bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp;

c) Thời gian xét điều chỉnh Giấy phép xây dựng chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.”

1.3. Thay đổi thiết kế kèm Giấy phép xây dựng tạm, mã số hồ sơ: 029867

Sửa đổi khoản 2 Điều 23 Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

“a) Khi có nhu cầu điều chỉnh thiết kế xây dựng công trình khác với nội dung Giấy phép xây dựng đã được cấp, chủ đầu tư phải xin điều chỉnh Giấy phép xây dựng trước khi thi công xây dựng công trình theo nội dung điều chỉnh. Cơ quan cấp Giấy phép xây dựng là cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh Giấy phép xây dựng đảm bảo phù hợp quy hoạch xây dựng và chịu trách nhiệm về nội dung cho phép điều chỉnh. Nội dung điều chỉnh Giấy phép xây dựng được ghi bổ sung vào mục “gia hạn, điều chỉnh” trong Giấy phép xây dựng đã được cấp.

b) Hồ sơ xin điều chỉnh Giấy phép xây dựng gồm:

- Đơn xin điều chỉnh Giấy phép xây dựng;
- Bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp;
- Bản vẽ thiết kế điều chỉnh.

c) Thời gian xét điều chỉnh Giấy phép xây dựng chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.”

1.4. Gia hạn Giấy phép xây dựng tạm, mã số hồ sơ: 029883

Sửa đổi Điều 22 Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

“a) Trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày được cấp Giấy phép xây dựng mà công trình chưa khởi công thì người xin cấp Giấy phép xây dựng phải xin gia hạn Giấy phép xây dựng.

b) Hồ sơ gia hạn Giấy phép xây dựng bao gồm:

- Đơn xin gia hạn Giấy phép xây dựng;
- Bản chính Giấy phép xây dựng đã được cấp;

c) Thời gian xét cấp gia hạn Giấy phép xây dựng chậm nhất là 5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Cơ quan cấp Giấy phép xây dựng là cơ quan gia hạn Giấy phép xây dựng.”

1.5. Sao lục Giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ, mã số hồ sơ: 029897

Sửa đổi khoản 2 Điều 30 Quyết định số 04/2006/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2006 về cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

“2. Thời gian cấp bản sao lục không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn”.

1.6. Thủ tục “Giao đất đối với dự án không sử dụng vốn ngân sách”, mã số hồ sơ: 029971

a) Điểm đ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 12; Điểm đ khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 13; Điểm e khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 14; Điểm đ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 15 theo Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về lập và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án được phê duyệt, được sửa đổi, bổ sung như sau: Báo cáo đánh giá tác động môi trường được lồng ghép thành một nội dung trong dự án đầu tư và việc đánh giá tác động môi trường được thực hiện khi thẩm định đề án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 và thực hiện hậu kiểm và đối với khu dân cư có quy mô 50 ha mới lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

b) Điểm a khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 14 theo Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về kê khai các dự án đã được nhà nước giao đất, cho thuê đất trước đó, được hủy bỏ.

c) Điểm đ khoản 2 Điều 4 Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về báo cáo năng lực tài chính,

được sửa đổi, bổ sung như sau: Báo cáo tài chính do nhà đầu tư tự lập và tự chịu trách nhiệm (đính kèm tài liệu xác nhận số dư tài khoản của ngân hàng và báo cáo tài chính có xác nhận nộp tại cơ quan thuế).

d) Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 14 Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở, được bổ sung: lập và thẩm định phê duyệt dự án đối với các dự án phát triển nhà ở là dự án thành phần (cấp 2) thuộc dự án khu đô thị mới được thực hiện theo pháp luật về quản lý xây dựng công trình.

1.7. Thủ tục “Cho thuê đất đối với dự án không sử dụng vốn ngân sách”, mã số hồ sơ: 029967

a) Điểm đ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 12; Điểm đ khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 13; Điểm e khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 14; Điểm đ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 15 theo Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh quy định về lập và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi dự án được phê duyệt, được sửa đổi, bổ sung như sau: Báo cáo đánh giá tác động môi trường được lồng ghép thành một nội dung trong dự án đầu tư và việc đánh giá tác động môi trường được thực hiện khi thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 và thực hiện hậu kiểm và đối với khu dân cư có quy mô 50 ha mới lập báo cáo đánh giá tác động môi trường.

b) Điểm a khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 14 theo Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về kê khai các dự án đã được nhà nước giao đất, cho thuê đất trước đó, được hủy bỏ.

c) Điểm đ khoản 2 Điều 4 Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về báo cáo năng lực tài chính, được sửa đổi, bổ sung như sau: Báo cáo tài chính do nhà đầu tư tự lập và tự chịu trách nhiệm (đính kèm tài liệu xác nhận số dư tài khoản của ngân hàng và báo cáo tài chính có xác nhận nộp tại cơ quan thuế).

d) Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 14 Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở, được bổ sung: lập và thẩm định phê duyệt dự án đối với các dự án phát triển nhà ở là dự án thành phần (cấp 2) thuộc dự án khu đô thị mới được thực hiện theo pháp luật về quản lý xây dựng công trình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, xã - phường - thị trấn, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân